

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Công văn số 7247/SYT-TCCB ngày 19 tháng 12 năm 2008 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 237/TTr-SNV ngày 24 tháng 02 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 236/2003/QĐ-UB ngày 23 tháng 10 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân gồm: y tế dự phòng; khám, chữa bệnh; phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người; mỹ phẩm; an toàn vệ sinh thực phẩm; trang thiết bị y tế; dân số; bảo hiểm y tế và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

Trụ sở làm việc của Sở Y tế đặt tại số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 39309431 - 39309931 - 39309912

Fax: 39307035, E.mail: syt@tphcm.gov.vn

3. Sở Y tế có tên gọi bằng tiếng Anh là: DEPARTMENT OF HEALTH HO CHI MINH CITY (gọi tắt là DOH HCMC).

Điều 2. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ trưởng Bộ Y tế về toàn bộ kết quả hoạt động của Sở Y tế trên các mặt công tác của Sở được quy định trong Quy chế này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Y tế

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quy hoạch phát triển ngành; quy hoạch mạng lưới các cơ sở y tế; kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm; đề án chương trình phát triển y tế, cải cách hành chính và phân cấp quản lý, xã hội hóa trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của Sở;

b) Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực y tế;

c) Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục trực thuộc Sở;

d) Dự thảo văn bản quy định cụ thể về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở; Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện theo quy định của pháp luật.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực y tế;

c) Dự thảo quy định mối quan hệ công tác giữa Sở Y tế với Ủy ban nhân dân quận, huyện, Phòng Y tế và các đơn vị có liên quan trên địa bàn thành phố;

d) Dự thảo chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn thành phố.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các vấn đề khác về y tế sau khi được phê duyệt; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế.

4. Về y tế dự phòng:

a) Quyết định những biện pháp điều tra, giám sát, phát hiện và xử lý dịch bệnh, thực hiện báo cáo dịch theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong thực hiện các quy định về chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

HIV/AIDS; bệnh xã hội; bệnh không lây nhiễm; bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; sức khỏe môi trường; sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn thành phố;

c) Làm Thường trực về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS của Ủy ban Phòng, chống AIDS thành phố và Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội cấp thành phố; chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố.

5. Về khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong thực hiện các quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các cơ sở khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phẫu thuật tạo hình, giải phẫu thẩm mỹ, giám định y khoa, giám định pháp y tâm thần trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế theo phân cấp và theo phân tuyến kỹ thuật;

b) Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh; giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

6. Về y dược cổ truyền:

a) Tổ chức thực hiện việc kế thừa, phát huy, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại trong phòng bệnh, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và sản xuất thuốc y dược cổ truyền tại địa phương;

b) Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y dược cổ truyền tư nhân theo quy định của pháp luật và theo phân cấp;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về y dược cổ truyền trên địa bàn thành phố.

7. Về thuốc và mỹ phẩm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chất lượng, thanh tra và xử lý các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc theo quy định của pháp luật;

b) Cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề dược; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc; giới thiệu thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

8. Về an toàn vệ sinh thực phẩm:

a) Tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh thực phẩm; kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm pháp luật về an toàn vệ sinh

thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

b) Xác nhận công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm; cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tiếp nhận và thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký quảng cáo các sản phẩm thực phẩm theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

9. Về trang thiết bị và công trình y tế:

a) Hướng dẫn, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về trang thiết bị và công trình y tế;

b) Thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện các quy định, quy trình, quy chế chuyên môn về trang thiết bị y tế theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

10. Về dân số - kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản:

a) Tổ chức việc triển khai thực hiện hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo thuộc lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình;

b) Tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, dự án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản;

c) Thẩm định, quyết định cho phép thực hiện xác định lại giới tính, thực hiện sinh con theo phương pháp khoa học, các dịch vụ tư vấn đối với các cơ sở hành nghề dịch vụ tư vấn về dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật.

11. Về bảo hiểm y tế:

a) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế;

b) Kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế.

12. Về đào tạo nhân lực y tế:

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực y tế và chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn thành phố;

b) Quản lý các trường đào tạo cán bộ y tế theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

13. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh

ng nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi Chính phủ trong lĩnh vực y tế ở địa phương theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

15. Chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của ngành y tế đối với Phòng Y tế.

16. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

17. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

18. Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế.

19. Về bộ máy và cán bộ, công chức:

a) Đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở và các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc tinh gọn, hoạt động có hiệu quả;

b) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, theo phân cấp quản lý hoặc được ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

20. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

21. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Chế độ làm việc

Sở Y tế do một Giám đốc phụ trách chung, có các Phó Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực công tác của Sở theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

Sở Y tế làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở do mình phụ trách.

Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở; Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

Các chức danh khác của Sở thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Sở Y tế bao gồm: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng, Chi cục chuyên môn, nghiệp vụ. Căn cứ tính chất, đặc điểm, yêu cầu quản lý cụ thể đối với ngành y tế của thành phố, Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập, sáp nhập hoặc điều chỉnh các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở trên cơ sở thỏa thuận với Giám đốc Sở Nội vụ, nhưng số lượng phòng, Chi cục chuyên môn, nghiệp vụ, Văn phòng và Thanh tra của Sở không vượt quá số đơn vị theo quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ.

2. Sở Y tế có các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trực thuộc (phụ lục kèm theo); trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành và tùy theo tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ công tác, Giám đốc Sở Y tế sau khi trao đổi và lấy ý kiến với các sở - ngành có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3. Biên chế hành chính và sự nghiệp của Sở Y tế được Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng số chỉ tiêu biên chế hành chính sự nghiệp của thành phố.

Chương IV CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

1. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo, trình bày và cung cấp tài liệu cho Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời chất vấn hoặc kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề của ngành y tế.

2. Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của ngành; dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực Sở được phân công phụ trách.

3. Giám đốc Sở báo cáo, xin chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền; không được chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lên Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Đối với các vấn đề đang bàn giữa Sở với các Sở - ngành khác và Ủy ban nhân dân quận - huyện nhưng chưa có sự nhất trí thì Sở phải báo cáo đầy đủ các ý kiến đóng góp cùng với kiến nghị của Sở để Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

Điều 7. Đối với Bộ Y tế

1. Sở tiếp nhận sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Y tế. Tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ và các cơ quan thuộc Bộ triệu tập.

2. Khi chỉ đạo hoặc hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên mà Sở xét thấy chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Sở phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Y tế hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

3. Các kiến nghị của Sở với Bộ Y tế có liên quan đến chủ trương, chính sách lớn của thành phố, Giám đốc Sở phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi báo cáo.

Điều 8. Đối với các Sở - ngành thành phố

1. Các văn bản quy phạm pháp luật do Sở dự thảo trình Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến chủ trương, chính sách đều phải trao đổi, thống nhất ý kiến với các Sở - ngành chức năng liên quan và thông qua Sở Tư pháp thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các vấn đề liên quan đến Sở - ngành khác khi Sở báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phải có ý kiến của các Sở - ngành bằng văn bản.

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức ngành của địa phương

1. Phối hợp, đôn đốc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước do Sở phụ trách nhằm giúp Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong việc quản lý ngành.

2. Sở trực tiếp chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các Phòng Y tế của quận, huyện. Giúp Ủy ban nhân dân quận, huyện tăng cường củng cố bộ máy quản lý ngành ở địa phương.

Điều 10. Đối với các tổ chức Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố

1. Đối với các Ban của Thành ủy, Sở có mối quan hệ trực tiếp để báo cáo, tiếp nhận ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy.

2. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở nhằm tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tham gia ý kiến với Sở trong việc tổ chức thực hiện chế độ chính sách có liên quan đến ngành.

3. Đối với vấn đề lớn, có liên quan đến đoàn thể nào thì Giám đốc Sở mời làm việc hoặc hỏi ý kiến (bằng văn bản) lãnh đạo của đoàn thể đó trước khi trình Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Sở Y tế thành phố có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động của Sở; ban hành quy chế làm việc của Sở; tổ chức sắp xếp các phòng, ban, bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của ngành, đảm bảo phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước.

Quy chế này được Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh khi cần thiết, theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế sau khi đã trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

PHỤ LỤC

Các Chi cục, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc Sở Y tế
(Kèm theo Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. Các Chi cục:

1. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;
2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

II. Các đơn vị sự nghiệp:

1. Bệnh viện Đa khoa:

- 1.1. Bệnh viện Nhân dân Gia đình.
- 1.2. Bệnh viện Nhân dân 115.
- 1.3. Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương.
- 1.4. Bệnh viện Nguyễn Trãi.
- 1.5. Bệnh viện Nguyễn Tri Phương.
- 1.6. Bệnh viện An Bình.
- 1.7. Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn.
- 1.8. Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức.
- 1.9. Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.
- 1.10. Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn.

2. Bệnh viện Chuyên khoa:

- 2.1. Bệnh viện Bình Dân.
- 2.2. Bệnh viện Từ Dũ.
- 2.3. Bệnh viện Hùng Vương.
- 2.4. Bệnh viện Nhi Đồng 1.
- 2.5. Bệnh viện Nhi Đồng 2.
- 2.6. Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới.
- 2.7. Bệnh viện Ung Bướu.
- 2.8. Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình.

- 2.9. Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch.
- 2.10. Bệnh viện Tâm thần.
- 2.11. Bệnh viện Mắt.
- 2.12. Bệnh viện Răng Hàm Mặt.
- 2.13. Bệnh viện Tai Mũi Họng.
- 2.14. Bệnh viện Da Liễu.
- 2.15. Bệnh viện Truyền máu Huyết học.
- 2.16. Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng và Điều trị bệnh nghề nghiệp.
- 2.17. Viện Tim (đơn vị hợp tác với nước ngoài).
- 2.18. Viện Y dược học Dân tộc.
- 2.19. Bệnh viện Y học Cổ truyền.
- 2.20. Bệnh viện Nhân Ái.
- 2.21. Khu Điều trị Phong Bến Sắn.

3. Các Trung tâm chuyên ngành và y tế dự phòng:

- 3.1. Trung tâm Y tế Dự phòng.
- 3.2. Trung tâm Kiểm dịch Y tế Quốc tế.
- 3.3. Trung tâm Bảo vệ Sức khỏe lao động và Môi trường.
- 3.4. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản.
- 3.5. Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe.
- 3.6. Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm.
- 3.7. Trung tâm Dinh Dưỡng.
- 3.8. Trung tâm Pháp Y.
- 3.9. Trung tâm Giám định Pháp y Tâm thần.
- 3.10. Trung tâm Giám định Y khoa.
- 3.11. Trung tâm Xét nghiệm Y khoa.
- 3.12. Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm.

III. Doanh nghiệp:

1. Công ty Trang thiết bị kỹ thuật y tế.